

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày 07-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Ông Lê Bá Quyền;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đức T, sinh năm 1966; nơi sinh: Tỉnh Thừa Thiên Huế; HKTT: Ấp 4, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá lớp 4/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Đức G, sinh năm 1941 và bà Hồ Thị K, sinh năm 1941; bị cáo có vợ tên Lại Thị L, sinh năm 1970 và 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1995; bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/12/2017 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Sin Thoại Khánh, Công ty Luật TNHH MTV Thoại Khánh, Đoàn Luật sư T phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 153 Dương Quảng Hàm, Phường 7, quận Gò Vấp, T phố Hồ Chí Minh; có mặt

- Bị hại: Ông Võ Văn C, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp 5, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lại Thị L, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp 4, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức T và ông Võ Văn C, Huỳnh Văn Bình, ông Trịnh Công Trí có mối quan hệ là bạn bè và cùng đăng ký HKTT tại xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ 00 ngày 05/9/2017, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số) đến nhà ông Bình thuộc ấp 4, xã Hội Nghĩa để chơi. Khi đến nhà của ông Bình, T nhìn thấy các ông Bình, Trí, C đang tổ chức chúc uống rượu và nói chuyện với nhau trên nền gạch tại phòng khách nhà của ông Bình nên T vào cùng tham gia uống rượu. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, giữa T và ông C lớn tiếng cãi vã qua lại với nhau. Vì trước đó, khoảng đầu tháng 8 năm 2017, không có tiền tiêu xài nên C mượn T số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng, đồng thời C giao xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ (không rõ biển số) của C cho T để làm tin, nhưng do thời gian đã lâu C chưa trả lại số tiền 3.500.000 đồng cho T, nên T nghĩ việc C đưa xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ cho T giữ với mục đích là để trừ nợ vào số tiền ông C mượn của T cùng như xe này thuộc sở hữu của T. Lúc này, T và ông C xô sát qua lại với nhau bằng tay, thì được ông Trí và ông Bình can ngăn nên T điều khiển xe về nhà còn ông Trí, ông Bình và ông C tiếp tục ngồi uống rượu với nhau.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T nghĩ đến việc bị ông C chửi và đánh nên T đi bộ đến nhà của ông Bình để đánh lại ông C. Khi đến nhà ông Bình, thì ông Bình đang nằm ngủ còn ông C và ông Trí vẫn đang ngồi uống rượu với nhau, lúc này T đi vào ngồi sát bên phải của ông C, thì giữa T và ông C tiếp tục lớn tiếng cãi vã với nhau, lúc này T nói “Mày tin tao đâm con mắt mày không” nói vừa xong, T dùng tay trái choàng ôm giữ cổ ông C, đồng thời dùng tay phải cầm 02 chiếc đũa tre màu nâu đen, có chiều dài 26,5 cm, đường kính 0,5 cm tại chỗ mọi người đang dùng để gấp thức ăn, đâm một cái trúng vào mắt trái của ông C gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho ông C, T bỏ đi về nhà, ông C được ông Bình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Mắt T phố Hồ Chí Minh.

Ngày 06/9/2017, ông C làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định thương tích gửi đến Công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Công an xã Hội Nghĩa tiến hành tạm giữ vật chứng gồm: 01 đôi đũa tre dài 24,5 cm đường kính 0,5 cm, đầu đũa nhọn, trên tay cầm có hoa văn màu đỏ đã cũ; 01 đôi đũa tre màu nâu đen, có chiều dài 26,5 cm, đường kính 0,5 cm, đầu đũa bằng; 01 miếng giấy màu trắng có dính chất dịch màu đỏ nghi máu; 01 miếng băng gạc màu trắng có dính chất dịch nghi máu. Sau đó chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng, tài liệu đồ vật liên quan cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 11/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 221/QĐ-TCGD đối với tỷ lệ thương tật của ông Võ Văn C. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 343/2017/GDPY ngày 31/10/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Võ Văn C do thương tích gây nên là 41% (Bốn mươi một phần trăm).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lại Thị L (vợ Trần Đức T) đã tự nguyện bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị cho ông C với số tiền là 62.000.000đ (Sáu mươi hai triệu đồng). Ông C yêu cầu T bồi thường thêm chi phí điều trị thương tích với số tiền 38.000.000 (Ba mươi tám triệu đồng).

Cáo trạng số 31/CT-VKSTU ngày 19/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên quyết định truy tố bị cáo Trần Đức T ra trước Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, yêu cầu gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng số 31/CT-VKSTU ngày 19/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị mức án đối với bị cáo từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bị hại có hành vi khiêu khích do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp bị kích động mạnh nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/9/2017, bị cáo Trần Đức T đã có hành vi dùng đũa tre đâm vào vùng mắt trái của ông Võ Văn C, gây thương tích với tỷ lệ là 41% (Bốn mươi một phần trăm). Đũa tre mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho

ông Võ Văn C có chiều dài 26,5cm, đường kính 0,5cm là hung khí nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi phạm tội được thực hiện trước ngày Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành, tuy nhiên theo quy tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội trường hợp này phải áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố, xét xử đối với bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi biết rõ hành vi sử dụng dũa tre đâm vào mắt của người khác có thể làm mù mắt ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng bất chấp hậu quả mà cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, G dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: ngay sau khi gây thương tích cho bị hại bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có thái độ thực sự ăn năn hối cải, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nghĩ xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Ý kiến trình bày của người bào chữa cho rằng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp bị kích động mạnh là không có căn cứ, bởi lẽ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của người bị hại không gây tác động mạnh cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại Võ Văn C số tiền 62.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông C yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 38.000.000 đồng, bị cáo T đồng ý với yêu cầu của ông C, xét thấy thỏa thuận này của bị cáo và bị hại là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đũa tre, giấy, gạc cần tịch thu tiêu hủy; Chứng minh nhân dân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo tiếp tục sử dụng theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Điều c Khoản 3 Điều 134; Điều b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Đức T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/12/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Đức T về việc tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại. Buộc bị cáo Trần Đức T có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho ông Võ Văn C số tiền 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng) chi phí điều trị thương tật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền phải trả, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 đôi đũa tre dài 24,5 cm đường kính 0,5 cm, đầu đũa nhọn, trên tay cầm có hoa văn màu đỏ đã cũ; 01 đôi đũa tre màu nâu đen, có chiều dài 26,5 cm, đường kính 0,5 cm, đầu đũa bằng; 01 miếng giấy màu trắng có dính chất dịch màu đỏ nghi máu; 01 miếng băng gạc màu trắng có dính chất dịch nghi máu.

- Trả lại cho bị cáo Trần Đức T: Chứng minh nhân dân mang tên bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2018)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 950.000 đồng (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- VKSND thị xã Tân Uyên; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Tân Uyên; (1)
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Tân Uyên; (2)
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- Lưu: VT, HS. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm